

Số: 258/QĐ-ĐHTM

Hà Nội, ngày 11 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v cấp học bổng tài trợ Hương sen

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

Căn cứ văn bản hợp nhất số 42/VBHN-VPQH ngày 10/12/2018 của Văn phòng Quốc hội hợp nhất Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ "Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học";

Căn cứ Quyết định số 406/QĐ-ĐHTM ngày 20 tháng 3 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại ban hành "Quy định về việc xét, cấp học sinh viên đại học chính quy của Trường Đại học Thương mại";

Căn cứ Biên bản tài trợ cho giáo dục giữa Công ty cổ phần tập đoàn Hương Sen và Trường Đại học Thương mại;

Căn cứ Thông báo số 3070/TB-ĐHTM ngày 24 tháng 11 năm 2025 của Trường Đại học Thương mại về việc giới thiệu sinh viên đề nghị xét cấp học bổng tài trợ;

Căn cứ kết luận cuộc họp của Hội đồng xét cấp học bổng tài trợ Trường Đại học Thương mại ngày 03 tháng 12 năm 2025;

Xét đề nghị của Trường phòng Công tác sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp học bổng tài trợ của Công ty cổ phần tập đoàn Hương Sen cho sinh viên Trường Đại học Thương mại.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Loại, số suất, số tiền học bổng:

- | | |
|--|---------------------------|
| - Học bổng dành cho sinh viên xuất sắc: | 14 suất * 8.000.000đ/suất |
| - Học bổng dành cho sinh viên họ Trần: | 14 suất * 6.000.000đ/suất |
| - Học bổng dành cho sinh viên có hộ khẩu thường trú tại các phường/xã thuộc tỉnh Thái Bình trước sáp nhập (nay thuộc tỉnh Hưng Yên): | 09 suất * 5.500.000đ/suất |

Tổng cộng: 245.500.000 đồng

Bằng chữ: Hai trăm bốn lăm triệu, năm trăm nghìn đồng.

Nguồn: Quỹ học bổng khuyến khích học tập và hỗ trợ người học

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông (bà) Trưởng các phòng: Công tác sinh viên, Kế hoạch Tài chính; Trưởng các Khoa/Viện có sinh viên nhận học bổng, các đơn vị có liên quan và các sinh viên có tên trong danh sách kèm theo chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Lưu: VT, P.CTSV

KT, HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
THƯƠNG MẠI
PGS. TS Nguyễn Đức Nhuận

DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG HƯƠNG SEN

(Kèm theo quyết định số 258/QĐ-ĐHTM ngày 11 tháng 12 năm 2025)

1. HỌC BỔNG DÀNH CHO SINH VIÊN CÓ THÀNH TÍCH HỌC TẬP XUẤT SẮC

STT	HỌ TÊN	MÃ SV	LỚP	KHOA/VIỆN	ĐIỂM TBHT	ĐIỂM RL	MỨC HỌC BỔNG (VNĐ)
1	Trần Bình Minh	24D106033	K60AAI1	Viện Quản trị kinh doanh	4.00	97	8,000,000
2	Lý Hải Long	22D252089	K58B4LN	Khoa Khách sạn - Du lịch	3.74	97	8,000,000
3	Nguyễn Thu Huyền	23D120072	K59C2	Khoa Marketing	3.86	91	8,000,000
4	Tạ Thị Thùy Tâm	22D151021	K58DI1	Viện Kế toán - Kiểm toán	3.64	91	8,000,000
5	Nguyễn Vân Anh	22D130012	K58E4	Viện Kinh doanh quốc tế và Logistics	3.97	93	8,000,000
6	Đào Thu Hiền	22D160084	K58F5	Khoa Kinh tế	3.91	93	8,000,000
7	Phùng Ngân Hà	23D180152	K59H4	Khoa Tài chính - Ngân hàng	3.74	100	8,000,000
8	Phạm Thị Mai Lan	23D140256	K59I5	Khoa Hệ thống thông tin kinh tế & Thương mại điện tử	3.76	92	8,000,000
9	Nguyễn Thanh Thảo	22D170218	K58N4	Khoa Tiếng Anh	3.90	100	8,000,000
10	Phạm Trường Giang	22D200032	K58P2	Khoa Luật	3.71	90	8,000,000
11	Nguyễn Thị Ánh Thảo	22D105049	K58Q1	Viện Đào tạo quốc tế	3.89	90	8,000,000
12	Bùi Thị Hiền	24D107120	K60QT3	Khoa Tiếng Trung Quốc	3.68	95	8,000,000
13	Nguyễn Thị Thanh Hằng	22D211017	K58UU1	Khoa Quản trị nhân lực	3.63	94	8,000,000
14	Đặng Hải Yến	23D400087	K59V2	Khoa Toán kinh tế	3.83	99	8,000,000

2. HỌC BỔNG DÀNH CHO SINH VIÊN HỌC TRẦN

STT	HỌ TÊN	MÃ SV	LỚP	KHOA/VIỆN	ĐIỂM TBHT	ĐIỂM RL	MỨC HỌC BỔNG (VNĐ)
1	Trần Thu Huyền	22D100143	K58A2	Viện Quản trị kinh doanh	3.56	88	6,000,000
2	Trần Thị Thu	23D252085	K59BLN2	Khoa Khách sạn - Du lịch	3.37	95	6,000,000
3	Trần Huy Đăng	22D220053	K58T1	Khoa Marketing	3.24	94	6,000,000
4	Trần Thị Tâm	22D270070	K58DC2	Viện Kế toán - Kiểm toán	3.59	82	6,000,000
5	Trần Thị Thảo Dương	22D260031	K58EK2	Viện Kinh doanh quốc tế và Logistics	3.76	87	6,000,000
6	Trần Thị Lan Anh	23D160058	K59F2	Khoa Kinh tế	3,53	89	6,000,000
7	Trần Quỳnh Anh	23D180146	K59H4	Khoa Tài chính - Ngân hàng	3.67	80	6,000,000
8	Trần Thị Hương	22D190073	K58S3	Khoa Hệ thống thông tin kinh tế & Thương mại điện tử	3.75	90	6,000,000
9	Trần Nguyễn Yến Nhi	23D170204	K59N4	Khoa Tiếng Anh	3.29	91	6,000,000
10	Trần Thái Linh	22D200074	K58P2	Khoa Luật	3.30	87	6,000,000
11	Trần Ngọc Anh	22D107016	K58QT2	Khoa Tiếng Trung Quốc	3.76	94	6,000,000
12	Trần Thị Mai Trang	24D210188	K60U4	Khoa Quản trị nhân lực	3.35	82	6,000,000
13	Trần Bảo Thắng	23D400034	K59V1	Khoa Toán kinh tế	3.56	83	6,000,000
14	Trần Thị Lệ Quyên	23D105032	K59Q1	Viện Đào tạo quốc tế	3.47	84	6,000,000

3. HỌC BỔNG DÀNH CHO SINH VIÊN CÓ HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ TẠI CÁC PHƯỜNG/XÃ THUỘC TỈNH THÁI BÌNH TRƯỚC KHI SÁP NHẬP (NAY THUỘC TỈNH HƯNG YÊN)

STT	HỌ TÊN	MÃ SV	LỚP	KHOA/VIỆN	ĐIỂM TBHT	ĐIỂM RL	MỨC HỌC BỔNG (VNĐ)
1	Trần Thị Kim Dung	22D100059	K58A4	Viện Quản trị kinh doanh	3.70	83	5,500,000
2	Lê Thị Lan Hương	22D112091	K58B4KN	Khoa Khách sạn - Du lịch	3.74	83	5,500,000
3	Đỗ Hữu Phước	23D180129	K59H3	Khoa Tài chính - Ngân hàng	3.69	90	5,500,000
4	Bùi Trung Hiếu	23D140191	K59I4	Khoa Hệ thống thông tin kinh tế & Thương mại điện tử	3.74	91	5,500,000
5	Trịnh Thu Hà	23D170183	K59N4	Khoa Tiếng Anh	3.41	86	5,500,000
6	Vũ Diệu Linh	22D107113	K58QT3	Khoa Tiếng Trung Quốc	3.61	88	5,500,000
7	Nguyễn Thị Hải Yến	22D210252	K58U2	Khoa Quản trị nhân lực	3.75	97	5,500,000
8	Trần Thị Vân	23D400042	K59V1	Khoa Toán kinh tế	3.87	99	5,500,000
9	Bùi Thị Diệu Linh	22D252077	K58B2LN	Khoa Khách sạn - Du lịch	3.97	88	5,500,000
TỔNG CỘNG							245,500,000
<i>Bằng chữ: Hai trăm bốn lăm triệu, năm trăm nghìn đồng</i>							

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS, TS Nguyễn Đức Nhuận